*Mẫu số 78-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP*

*ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**.....(1)  Số:.../...../QĐGQ……….(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ….....*, ngày*..... *tháng* ..... *năm …*..... |

**QUYẾT ĐỊNH**

**GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, KIẾN NGHỊ(3)**

**VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ THEO THỦ TỤC RÚT GỌN**

Căn cứ vào ….……………………………….(4) của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu(5)…………………………..ngày…tháng.....năm…… đối với Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số…./…/QĐST-.......ngày…..tháng….. năm ……của Tòa án nhân dân…..về việc(6)

Xét thấy:(7)

**QUYẾT ĐỊNH:**(8)

Quyết định giải quyết khiếu nại, kiến nghị này là quyết định cuối cùng.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; * Lưu hồ tại Tòa án. | **CHÁNH ÁN**(9)  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 78-DS:***

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định giải quyết khiếu nại, kiến nghị; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân cấp tỉnh thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định. Phần cuối tùy từng trường hợp giải quyết khiếu nại, kiến nghị mà ghi KN hay KNKN (ví dụ: Số: 02/2017/QĐ-GQKN; Số: 04/2017/QĐ-GQKNKN).

(3) Tùy từng trường hợp giải quyết khiếu naị, kiến nghị mà ghi cụ thể “QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ THEO THỦ TỤC RÚT GỌN”; “QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ THEO THỦ TỤC RÚT GỌN”; “QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, KIẾN NGHỊ VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ THEO THỦ TỤC RÚT GỌN”.

(4) Tùy từng trường hợp mà ghi cụ thể các điểm, khoản, điều áp dụng để ra quyết định;

(5) Tùy từng trường hợp mà ghi cụ thể: Nếu giải quyết khiếu nại thì ghi “đơn khiếu nại của” và đơn đó của cá nhân thì ghi họ tên; nếu người khiếu nại là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và ghi họ, tên của người đại điện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện đó; nếu giải quyết kiến nghị của Viện kiểm sát thì ghi “văn bản kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân……….”

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn.

(7) Ghi các phân tích, đánh giá, nhận định về Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn, về khiếu nai, kiến nghị để chấp nhận hoặc không chấp nhận khiếu nại của đương sự, kiến nghị của Viện kiểm sát.

(8) Tùy từng trường hợp mà ghi nội dung cụ thể theo quy định tại khoản 2 Điều 319 của Bộ luật tố tụng dân sự.

(9) Trường hợp Chánh án uỷ quyền cho Phó Chánh án ký quyết định thì ghi như sau:

**KT. CHÁNH ÁN**

**PHÓ CHÁNH ÁN**